

Ngày 30/09/2025	15,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-12.3%	-9.6%	-18.0%

Q3/25	ROE	#VALUE!	#VALUE!
-------	-----	----------------	---------

DT thuần	Q3/25	585	QoQ ▲ 26.0 ▲ 4.7%	YoY ▲ 153 ▲ 35.5%
		tỷ VNĐ		

DT thuần	9T 2025	tỷ VNĐ
-------------	---------	--------

LN gộp	Q3/25	26.5	QoQ ▲ 4.30 ▲ 19.2%	YoY ▲ 5.00 ▲ 23.0%
		tỷ VNĐ		

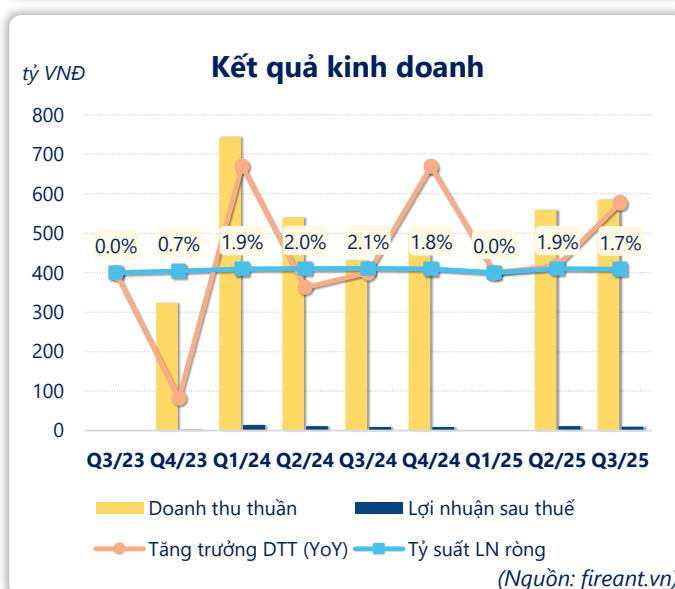
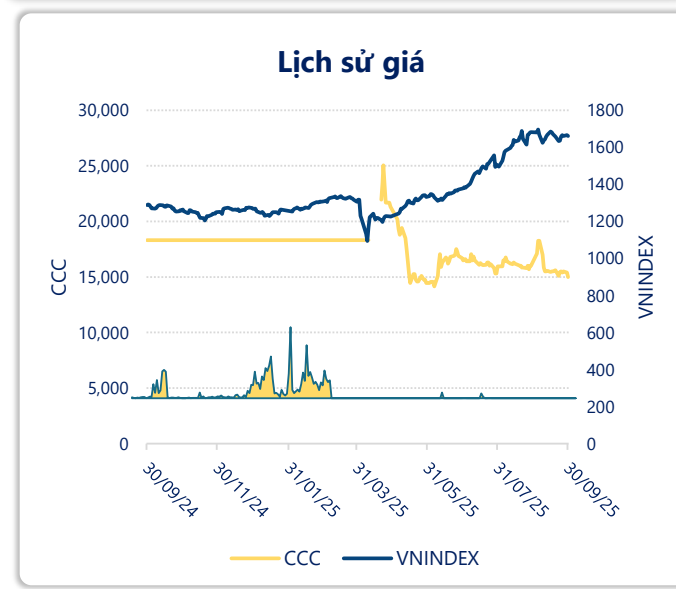
LN gộp	9T 2025	tỷ VNĐ
--------	---------	--------

LN thuần	Q3/25	12.4	QoQ ▼ 1.20 ▼ 9.1%	YoY ▲ 0.80 ▲ 6.6%
		tỷ VNĐ		

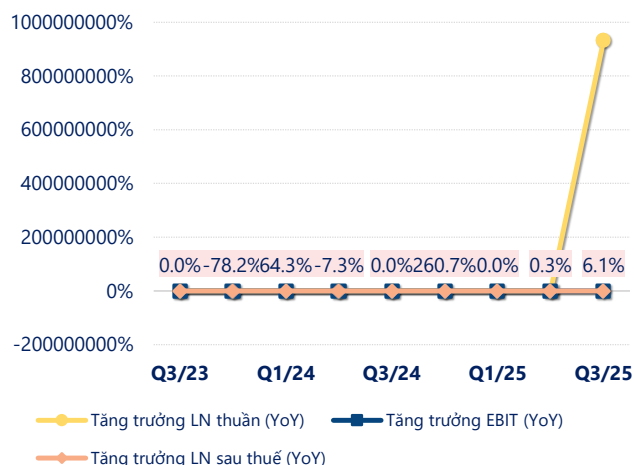
LN thuần	9T 2025	tỷ VNĐ
----------	---------	--------

LN sau thuế	Q3/25	9.78	QoQ ▼ 1.12 ▼ 10.2%	YoY ▲ 0.59 ▲ 6.5%
		tỷ VNĐ		

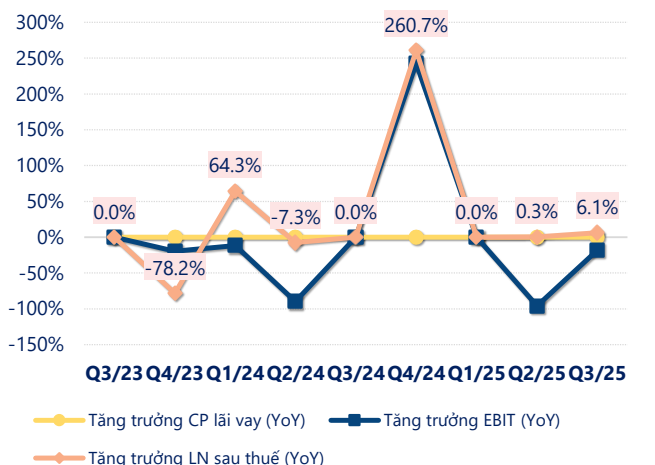
LN sau thuế	9T 2025	tỷ VNĐ
----------------	---------	--------



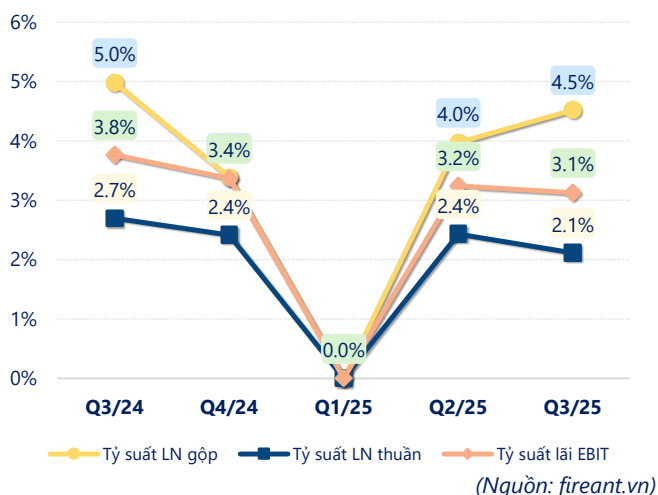
Tăng trưởng lợi nhuận



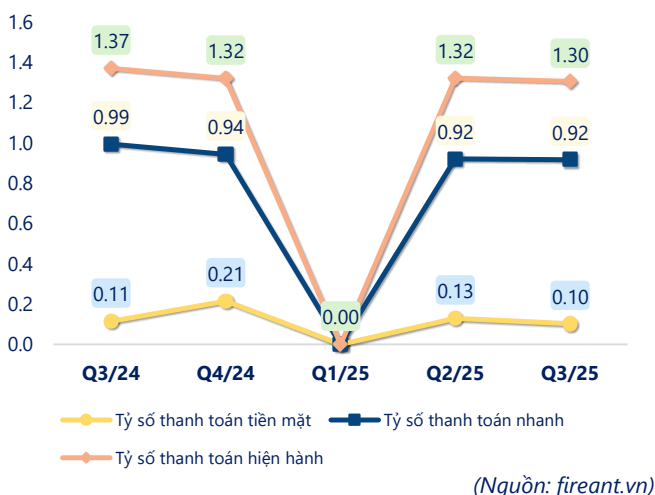
Tăng trưởng chi phí



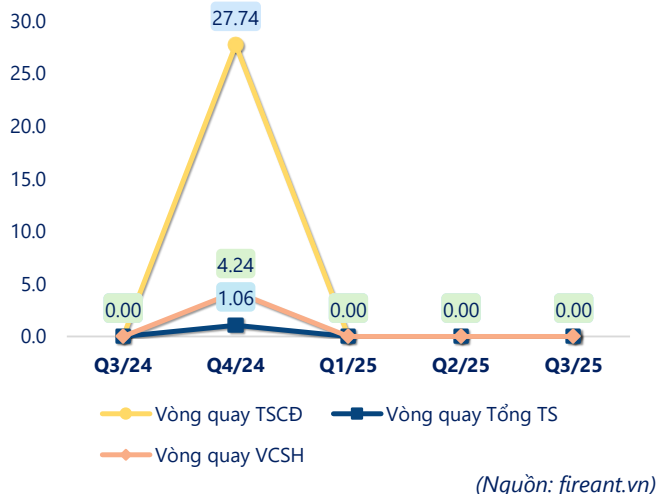
Tỷ suất lợi nhuận



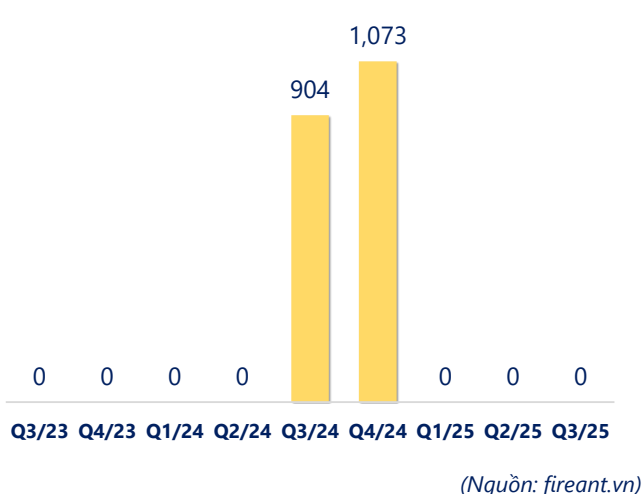
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	585	432	35.5%		1,716	
Giá vốn hàng bán	559	410	36.3%		1,646	
Lợi nhuận gộp	26.5	21.5	23.0%		70.2	
Doanh thu HĐTC	5.02	5.39	-6.9%		16.5	
Chi phí TC	5.95	4.64	28.2%		13.0	
Chi phí lãi vay	5.95	4.64	28.2%		13.0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00			0	
Chi phí bán hàng	0	0.00			0	
Chi phí QLDN	13.2	10.6	24.1%		30.8	
LN thuần từ HĐKD	12.4	11.6	6.6%		42.9	
Lợi nhuận khác	-0.02	-0.03	45.6%		0.04	
LN trước thuế	12.3	11.6	6.5%		43.0	
Lợi nhuận sau thuế	9.78	9.19	6.5%		34.0	
LNST của CĐ cty mẹ	9.78	9.19	6.5%		34.0	

(Nguồn: fireant.vn)

